

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ D
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2022/HS-ST
Ngày: 22-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoàn;

Bà Vương Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thắng Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Duy Kh, sinh năm 2003 tại tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu thường: 18B-104, chung cư Huỳnh Văn C, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Giao hàng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ và bà Nguyễn Ngọc P; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giam ngày 07 tháng 11 năm 2021 cho đến nay. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phan Thị Nh, sinh năm 1974; nơi đăng ký hộ khẩu thường: Ấp P, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị Cẩm G. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 07/11/2021, bị cáo Phan Duy Kh do có nhu cầu sử dụng ma túy nên đi bộ từ nhà thuê tại Chung cư Opal thuộc phường A, thành phố D,

tỉnh Bình Dương ra ngoài đường phía trước chung cư gặp 01 người đàn ông tên T (không rõ lai lịch) hỏi mua 6.300.000 đồng ma túy thì người đàn ông đồng ý và giao cho bị cáo 01 túi nilon miệng kéo dính chứa 10 viên nén màu xanh và 01 túi nilon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cầm trên tay phải và trở về chung cư nhờ chị Nguyễn Thị Cẩm G chở đi ăn tối (vì tay bị cáo bị đau). Chị G đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 63P1-43095, số khung 700929, số máy 1700636 chở bị cáo ngồi phía sau. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, chị G và bị cáo Kh đang dừng xe trước Trung tâm y tế thành phố D thì Công an phường H phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố D tuần tra trên tuyến đường phát hiện 02 đối tượng có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay phải của bị cáo có 01 túi nilon miệng kéo dính chứa 10 viên nén màu xanh và 01 túi nilon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, bị cáo khai nhận toàn bộ số ma túy trên là của bị cáo mua về để sử dụng, việc bị cáo mua ma túy và cất giấu ma túy thì chị G hoàn toàn không biết. Công an phường H tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa tất cả về trụ sở làm việc.

Tang vật thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 63P1-43095, số khung 700929, số máy 1700636.
- 01 túi nilon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (M1= 4,4257 gam) và 01 túi nilon miệng kéo dính chứa 10 viên nén màu xanh (M2= 4,4642 gam).

Kết luận giám định số 738/MT-PC09 ngày 16/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng M1=4,4257 gam loại Ketamine, M2=4,4642 gam loại MDMA.

Ngày 17/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; Quyết định khởi tố bị can và lệnh tạm giam đối với bị cáo Phan Duy Kh về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản cáo trạng số: 69/CT-VKS-DA ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phan Duy K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với người đàn ông tên T đã bán ma túy cho Kh hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Phan Duy Kh mức án từ 05 (năm) năm 06 tháng đến 06 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy bì thư đã niêm phong bên trong có M1= 4,2733 gam ma túy loại Ketamine, M2= 3,5837 gam, loại MDMA là mẫu vật còn lại sau giám định.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 63P1-43095, số khung 700929, số máy 1700636 là xe của chị Phan Thị Nh đứng tên chủ sở hữu và cho con gái là Nguyễn Thị Cẩm G quản lý sử dụng để đi học. Việc bị cáo Kh tàng trữ ma túy để sử dụng thì chị G không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D trả lại xe cho chị Nh theo quy định.

Trong quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa và không có ý kiến gì đối với Bản kết luận điều tra và Cáo trạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị Nh, người làm chứng chị Nguyễn Thị Cẩm G vắng mặt. Quá trình giải quyết vụ án, chị G đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Căn cứ vào các Điều 290, 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 07/11/2021, trước Trung tâm y tế thành phố D trên đường ĐT743 thuộc khu phố Đ, phường H, thành phố D, tỉnh Bình Dương, bị cáo Phan Duy Kh đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng 4,4257 gam, loại Ketamine và 4,4642 gam, loại MDMA.

Xét, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo, lời khai của người chứng kiến tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Bản kết luận giám định số 738/MT-PC09 ngày 16/11/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Như vậy, hành vi của bị cáo mua ma túy đem về với mục đích để sử dụng với khối lượng 4,4257 gam, loại Ketamine và 4,4642 gam, loại MDMA đã đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 96/CT-VKS-DA ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông tên T đã bán ma túy cho Kh hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét bì thư đã niêm phong bên trong có M1= 4,2733 gam ma túy loại Ketamine, M2= 3,5837 gam, loại MDMA là mẫu vật còn lại sau giám định, là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển số 63P1-43095, số khung 700929, số máy 1700636 là xe của chị Phan Thị Nh đứng tên chủ sở hữu và cho con gái là Nguyễn Thị Cẩm G quản lý sử dụng để đi học. Việc bị cáo Kh tàng trữ ma túy để sử dụng thì chị G không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D trả lại xe cho chị Nh theo quy định.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Duy Kh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phan Duy Kh 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07 tháng 11 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy bì thư đã niêm phong bên trong có M1= 4,2733 gam ma túy loại Ketamine, M2= 3,5837 gam, loại MDMA là mẫu vật còn lại sau giám định.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố D, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Phan Duy Kh phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- | | |
|----------------------------------|---|
| - Bị cáo; | 1 |
| - VKSND TP D; | 1 |
| - Công an TP D; | 2 |
| - Trại tạm giam CA tỉnh BD; | 1 |
| - Chi cục THADS TP D; | 1 |
| - TAND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Sở tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú; | 1 |
| - Phòng PV 06 CA tỉnh BD; | 1 |
| - Phòng PC 10 CA tỉnh BD; | 2 |
| - Lưu: VT, HSVA. | |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Thị Thu Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hoàn Vương Thị Hồng Thanh

Đào Thị Thu Vân